

chặt gốc và tưới giữ ẩm đất liên tục trong 5 ngày đầu sau trồng. Khi cây bén rễ, tùy thời tiết mà tưới đủ ẩm cho cây.

Bón thúc 3 lần cho cây, lần đầu sau khi cây hồi xanh bén rễ, lần 2 khi cây bắt đầu ra hoa, lần cuối chuẩn bị thu hái lứa quả đầu tiên. Mỗi lần bón thúc 2kg urê, 2kg kali. Khi bón thúc kết hợp làm cỏ, vun gốc. Thường xuyên loại bỏ lá già úa, lá bệnh dưới gốc; trước khi cây ra hoa, tỉa chỉ để lại 3-4 cành để tập trung nuôi quả tốt.

Ớt ngọt không nên trồng liên tục nhiều vụ trên một ruộng, không luân canh với cây cùng họ cà như cà chua, khoai tây, cà tím, cà bát... để tránh các nguồn bệnh tồn dư trên ruộng từ vụ trước. Trong quá trình trồng và chăm sóc, cần theo dõi để phòng trị bệnh và sâu hại cho cây ớt.

Thu hoạch

Sau trồng khoảng 2 tháng thì ớt ra hoa, đến tháng thứ ba thì cho thu hoạch đợt quả đầu tiên. Cây ớt ra hoa liên tục và ra quả cho thu hoạch thành nhiều lứa. Đối với ớt ngọt, việc thu hái tùy theo yêu cầu của khách hàng mà có thể hái quả chín, quả sắp chín hay quả xanh, vì cả ba thành phần này đều có thể tiêu thụ tốt trên thị trường. Khi hái quả, nên hái cả cuống, chú ý không làm ảnh hưởng đến những chùm hoa và các quả non. Nếu không bị sâu bệnh phá hại, năng suất trung bình có thể đạt 3 tạ/sào.

Nguồn: báo Nông nghiệp Việt Nam ngày 14 tháng 3 năm 2006

KỸ THUẬT NUÔI CÁ TRÊ TRONG AO ĐẤT

1/ Kỹ thuật ương nuôi cá bột lên cá giống trong ao đất:

1/ Chuẩn bị ao:

Các ao ương có diện tích từ 500 – 1000 m² rất tiện cho việc chăm sóc và thu hoạch. Mức nước thích hợp trong ao 1 - 1,2m. Đáy ao phải dốc về phía bọng thoát nước.

Sau một vụ nuôi cần phải cải tạo ao để diệt mầm bệnh, rút hết nước và diệt tạp bằng dây thuốc cá 3-5 kg /1000m². Sau đó tiến hành rải vôi bột để diệt khuẩn liều lượng: 10-15 kg/100m² phơi đáy ao 3-5 ngày, cho nước vào ao 0,8-1 m; nếu ao mới đào liều lượng vôi tăng từ 15-20 kg/100m².

Bón phân tạo thức ăn tự nhiên: sử dụng phân chuồng (hữu cơ) hay phân hoá học (phân vô cơ) để gây màu nước.

Nếu bón phân chuồng: phân gà liều lượng từ 4-5 kg/100m², phân heo: 8-10 kg/100m², phân bò 10-15 kg/100m², các loại phân này trước khi bón xuống ao phải được ủ cho mục hay phơi thật khô nhằm tránh ao bị dơ và bị nhiễm khuẩn. Khoảng 1 tuần nước sẽ lên màu xanh.

Nếu bón phân hoá học: dùng phân lân NPK liều lượng 3-5kg/1000m², có thể bón thêm bột cá 1-2 kg/1000m². Khoảng 3-4 ngày sau nước lên màu xanh và tiến hành thả cá.

2/ Mật độ thả ương: Từ 250-400 con/m²

3/ Thức ăn và cách cho ăn:

Sau khi thả cá được 3-4 ngày thì bắt đầu cho cá ăn thêm trứng nước hoặc trùng chỉ. Ngoài ra, có thể cho cá bột ăn cá hập hoặc luộc bóp nhuyễn, cám nấu chín ... thức ăn được rải đều khắp ao,

Bản tin điện tử Nông thôn đổi mới

Số 12 (354)/2006

ngày cho cá ăn 4-5 lần. Theo dõi lượng thức ăn hàng ngày để điều chỉnh tránh thức ăn dư thừa gây ô nhiễm nước.

4/ Chăm sóc cá ương:

- Thường xuyên theo dõi các hoạt động bơi lội, bắt mồi của cá để phát hiện kịp thời cá bệnh.

- Trong thành phần thức ăn nên bổ sung thêm Vitamin C 5 - 10 gam/10 kg thức ăn và Premix 1-2 % lượng thức ăn cho cá. Cá ương trong ao rất mau lớn, chỉ sau 13 - 14 ngày cá đạt tới cỡ 4-6 cm chiều dài.

II/ Kỹ thuật nuôi cá trê thương phẩm

1/ Chuẩn bị ao:

Ao nuôi cá trê nên có diện tích 1000-3000 m² là tốt vì sẽ thuận lợi cho việc cho ăn và chăm sóc. Các bước chuẩn bị ao trong nuôi cá trê thương phẩm tương tự như trong ương cá trê bột lên cá giống.

2/ Chọn giống cá:

Chọn cỡ cá đồng đều, khỏe mạnh, không bị xây xát, không nhiễm bệnh, bơi lội nhanh nhẹn, đánh móng mạnh.

3/ Mật độ thả:

a/ Nuôi đơn : Chỉ nuôi một loại cá trê vàng lai.

Cỡ cá (cm)	Mật độ thả (con/m ²)	Thời gian thu hoạch
3 - 4	60 - 70	> 3 tháng
4 - 6	40 - 50	> 3 tháng

5 - 7	30 - 40	> 3 tháng
10 -12	20 - 30	> 2.5 tháng

b/ Nuôi ghép: Có thể thả ghép cá trê vàng lai chung với các loài cá sau: rô phi, chép, trắm cỏ, trôi. Mật độ thả cho từng loại cá như sau:

Loại cá	Cỡ cá (cm)	Mật độ thả (con/m ²)
Trê lai	4 - 6	10
Trôi	6 - 8	5
Chép	6 - 8	3
Trắm	6 - 8	1 - 2
Rô phi	6 - 8	10

c/ Nuôi cá đánh tủa thả bù: Thường phải chuẩn bị thêm một ao nhỏ để ương cá lứa thả bù, diện tích ao khoảng 100 - 300m². Mật độ thả các loại này như sau:

Cỡ cá (cm)	Số con (con/kg)	Mật độ thả (con/m ²)
2 - 3	3000 - 4000	100 - 120
3 - 4	1800 - 2200	80 - 100

4/ Thức ăn nuôi cá và chăm sóc:

- Cá trê vàng lai ăn tạp, rất háu ăn. Thức ăn dùng nuôi cá gồm các loại phụ phẩm đông lạnh như đầu vỏ tôm, da cá, đầu lòng cá, ốc, cua..., cám, thức ăn gia súc, cám gạo, bột bắp,...

- Lượng thức ăn cho cá ăn trong ngày bằng 10-15% trọng lượng cá, cho cá ăn 2 lần/ngày.

- Trong quá trình nuôi nên định kỳ 1 tuần/ 1 lần bổ sung thêm Vitamin C với lượng 5 - 10 g/10 kg thức ăn cho cá trong ngày.

- Trong tuần đầu tiên thả cá thì thức ăn cho cá nên được nấu chín.

Bản tin điện tử Nông thôn đổi mới

Số 12 (354)/2006

- Khoảng 5-7 ngày thay nước 1 lần, thay 30% nước trong ao.

- Bón vôi bột (CaCO_3) 1-2 kg/100m² định kỳ 15 ngày/lần.

5/ Thu hoạch:

Sau 2-3 tháng nuôi, cá đạt kích cỡ 150-250g/con có thể tiến hành thu tỉa những cá lớn.

Khoảng 15 ngày sau có thể tiến hành thu đợt 2. Cứ tiếp tục như vậy khi thu hết cá trong ao.

Nguồn: Tài liệu của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn An Giang.

KỸ THUẬT TRỒNG DƯA LÊ "KIM CÔ NƯƠNG"

I. Đặc tính giống:

- Thời gian sinh trưởng: 58-60 ngày

- Dạng trái hình Oval, vỏ trơn, khi chín có màu vàng kim, ruột màu trắng, thịt giòn.

- Trọng lượng trái từ: 1,1 - 1,5 kg

- Giống này có thể trồng quanh năm, nhưng thích hợp nhất trong vụ Xuân Hè.

II. Kỹ thuật canh tác:

1/ Gieo hạt và ươm cây con:

Nên gieo ươm cây trong bầu đất. Vật liệu gồm: Phân chuồng, tro trấu hoai mục, đất xốp nhẹ đã xử lý sạch

mầm bệnh, trộn đều nhau theo tỷ lệ 30% + 10% + 60%.

Hạt giống ngâm nước sạch trong 4 giờ, sau đó ủ 24 giờ, thì hạt nảy mầm, rồi gieo vào bầu đất 1hạt/bầu

Sau khi gieo từ 8-10 ngày, khi cây có 1-2 lá thật thì có thể đem trồng.

2/ Mật độ và khoảng cách:

Trồng giàn: Lượng giống từ: 1-1,2kg/ha. Cây cách cây 0,5cm, hàng cách hàng: 1,5m Trồng hàng đôi, mật độ cây từ 25.000 - 26.000 cây/ha.

Nếu trồng bờ trên mặt đất, lượng giống từ: 400 - 500 g/ha. Cây cách cây: 0,5cm, hàng cách hàng: 4m. Trồng hàng đôi, mật độ cây từ: 9.000 - 10.000 cây/ha

3/ Phân bón và cách bón phân/ha:

- Bón lót: 15 - 20 tấn phân chuồng, 400-500 kg NPK 16-16-8

- Bón thúc:

Lần 1: 18-20 ngày sau khi gieo: 40-50 kg NPK 16-16-8

Lần 2: 7-10 ngày sau khi đậu trái: 200-250 kg NPK 16-16-8

Lần 3: 16-18 ngày sau khi đậu trái: 100 kg KCL

Nếu sử dụng phân Urê và DAP có thể sử dụng để tưới dặm trong giai đoạn cây còn nhỏ

4/ Chăm sóc cây sau trồng:

- Tưới nước: Lượng nước tưới phụ thuộc vào cơ cấu đất, thời tiết và thời kỳ phát triển của cây, nên tưới vào lúc sáng hoặc chiều mát.